

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Khôi và ông Nguyễn Quang Thái

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 (tên gọi khác: Nguyễn Thế T); sinh trú quán: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Quốc T; con bà Nguyễn Thị M; có vợ là Kim Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 5 năm 2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phùng Văn H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt);

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Xóm C, thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt);

3. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Tổ 18, thôn Thành H, xã Thành T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, (Vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim T là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (bố chị T);

Nơi cư trú: Tổ 18, thôn Thành H, xã Thành T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, (Vắng mặt);

Anh Phan Văn H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt);

NHÂN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cùng là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22 tháng 5 năm 2017 Nguyễn Thị P và Phùng Văn H bàn nhau và cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng. H đồng ý rồi góp 200.000 đồng còn P góp 300.000 đồng do quen biết với Phan Văn H, sinh năm 1986 ở xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Thị Kim T là bạn gái của H thường ở bên cạnh H biết chỗ bán ma túy nên H gọi điện cho T bảo T cho gặp H, lúc này T đang ở cùng Nguyễn Thị H, sinh năm 2001 ở xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc tại phòng 506 nhà nghỉ Phương Thảo thuộc thôn Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi nhận được điện thoại của H thì T sang phòng 507 nhà nghỉ Phương Thảo đưa máy điện thoại cho H đang ở cùng phòng với T. H một mình ra hành lang nghe điện thì Phùng Văn H nói “ Lấy hộ gói 5” ý nói bảo H biết chỗ nào bán ma túy mua hộ Phùng Văn H 01 gói ma túy “ đá” với giá 500.000 đồng. H trả lời “ Tao không biết chỗ nào đâu” sau đó H tắt máy. Khoảng 15 phút sau thì Phùng Văn H gọi điện lại cho H với nội dung “ Ông cố giúp tôi” thì H trả lời “ Để tôi hỏi thằng em tôi xem nó có lấy hộ được không, tôi bảo nó lấy cho”, rồi H tắt máy quay vào phòng 507 và hỏi T “ thằng H nhờ lấy hộ đồ” ý nói nhờ T mua hộ ma túy cho Phùng Văn H, T trả lời “ có tiền thì có hàng nhưng phải lấy tiền trước”, H nói “ việc lấy đồ như thế nào thì chúng mày tự lo tao không liên quan”. Sau đó T dùng điện thoại của T gọi điện hẹn gặp Phùng Văn H ở trước cửa nhà trọ của Phùng Văn H để mua bán ma túy, được một lúc sau Nguyễn Văn T, Phan Văn H, Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Thị H xuống sân nhà nghỉ Phương Thảo gọi xe taxi do anh Phùng Quang N để đi tổ chức sinh nhật cho T. Trên đường đi T bảo H qua nhà Phùng Văn H trước để lấy tiền đi mua ma túy cho Phùng Văn H. H đồng ý và bảo taxi đến trước cửa nhà trọ của Phùng Văn H. Khi đi đến cửa phòng trọ của Phùng Văn H tại ở thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì H và T xuống xe, H đi vào đứng trước cửa phòng trọ gặp Phùng Văn H, lúc này Phùng Văn H bảo P đi ra chỗ T đang đứng ở trước đầu xe taxi cách chỗ Phùng Văn H và H khoảng 5m để đưa tiền cho T. P đi ra và đưa 500.000 đồng cho T thì T cầm tiền đồng thời T đưa cho P 01 gói ma túy thì bị Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của Nguyễn Thị P 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá, P khai là ma túy “ đá” vừa mua được của T, được niêm phong ký hiệu A1, thu trên tay trái của Nguyễn Văn T số tiền 500.000 đồng, T khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho P mà có. Thu trong túi quần bên trái đang mặc của Nguyễn Văn T 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng, thu tại túi quần bên trái đang mặc của Phan Văn H số tiền 70.000 đồng, thu tại túi quần bên phải của H 01 ống hút bằng nhựa dài khoảng 60cm, đầu có gắn vỏ nắp chai bằng nhựa và 01 “coóng” thủy tinh, thu giữ của Phùng Văn H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, thu giữ của Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng đã cũ.

Cùng ngày 22 tháng 5 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T và Phan Văn H tại phòng 507 nhà nghỉ Phương Thảo xong không thu được gì.

Ngày 23 tháng 5 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trưng cầu giám định yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định mẫu vật được niêm phong ký hiệu A1 khi bắt giữ các đối tượng.

Tại bản Kết luận giám định số 492/KLGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu kí hiệu A1 có khối lượng (trọng lượng) là 0,1295 gam không kể bao bì, có Methamphetamine. Khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine có trong 0,1295 gam mẫu là 0,0827 gam”. Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm: A1 = 0,0355 gam và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ T khai nhận là của Phan Văn H, H là người nhận điện thoại của Phùng Văn H sau đó chỉ đạo T đi bán ma túy cho Phùng Văn H và P. Tuy nhiên H chỉ thừa nhận có nghe điện thoại của Phùng Văn H hỏi mua hộ ma túy sau đó nói lại với T nhờ có biết chỗ nào bán ma túy thì mua hộ Phùng Văn H vì H không có ma túy. Quá trình điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã triệu tập H nhiều lần nhưng hiện H vắng mặt tại địa phương nên chưa đấu tranh làm rõ được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Phùng Văn H, Nguyễn Thị P là người nghiện ma túy, ngày 22 tháng 5 năm 2017 góp tiền mua ma túy của T để sử dụng. Hành vi không cấu thành tội phạm, do đó ngày 17 tháng 8 năm 2017, Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Văn H và P.

Đối với Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Thị H quá trình điều tra xác định Tư và Hạnh không biết việc T bán ma túy cho P và H nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định được cùng ngày 22 tháng 5 năm 2017 thì H, Nguyễn Thị Kim T, T và H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, T, Nguyễn thị Kim T và H.

Đối với bà Nguyễn Thị T là chủ nhà nghỉ Phương Thảo, ngày 22 tháng 5 năm 2017, Nguyễn Thị Kim T, H, T và H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ nhưng không biết nên không đề cập xử lý. Đối với hành vi quản lý để xảy ra sự việc vi phạm pháp luật tại nhà nghỉ, Công an huyện Bình Xuyên có công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Quá trình điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã xác minh điều kiện kinh tế của T, kết quả xác định Nguyễn Văn T có tài sản và thu nhập để thi hành hình phạt bổ sung nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn T.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 55/KSĐT – MT ngày 07 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo để sung quỹ nhà nước và đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những lời khai tại hồ sơ của những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận:

Khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2017 tại cửa phòng trọ của Phùng Quang H ở thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc Nguyễn Văn T đã có hành vi bán cho Nguyễn Thị P và Phùng Văn H 01 gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng thì bị Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang.

Qua giám định kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu kí hiệu A1 thu giữ khi bắt Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị P, Phùng Văn H có khối lượng (trọng lượng) là 0,1295 gam không kể bao bì, có Methamphetamine. Khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine có trong 0,1295 gam mẫu là 0,0827 gam.

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính chất độc quyền về quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương, loại tội phạm này hiện nay ngày càng ra tăng; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội chiếm đoạt, đã được đưa đi cải tạo tại trại giam mặc dù đã được xóa án tích xong bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã thể hiện bị cáo có tài sản là nhà xây năm 2016 đủ điều kiện để áp dụng hình phạt bổ sung vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ Nguyễn Văn T khai nhận là của Phan Văn H, H là người nghe điện thoại của Phùng Văn H sau đó chỉ đạo T đi bán ma túy cho Phùng Văn H và P. Tuy nhiên H chỉ thừa nhận có nghe điện thoại của Phùng Văn H hỏi mua hộ ma túy sau đó nói lại với T nhờ có biết chỗ nào bán ma túy thì mua hộ Phùng Văn H vì H không có ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập H nhiều lần nhưng hiện H vắng mặt tại địa phương nên chưa đấu tranh làm rõ được, khi nào làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với Phùng Văn H, Nguyễn Thị P là người nghiện ma túy, ngày 22 tháng 5 năm 2017 đã góp tiền mua ma túy của Thảo để sử dụng, hành vi không cấu thành tội phạm, do đó ngày 17 tháng 8 năm 2017, Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và P vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Thị H quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị Kim T và H không biết việc T bán ma túy cho P và Phùng Văn H nên cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 22 tháng 5 năm 2017 của H, T, Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Thị H thì Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử

phạt vì phạm hành chính đối với H, T, Nguyễn Thị Kim T vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bà Nguyễn Thị T là chủ nhà nghỉ Phương Thảo đã để cho các đối tượng Nguyễn Thị Kim T, H, T và H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ của bà vào ngày 22 tháng 5 năm 2017 nhưng không biết nên không đề cập xử lý, về việc để xảy ra sự việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ do mình quản lý Công an huyện Bình Xuyên đã có công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định xử phạt vì phạm hành chính vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật gồm 0,0355 gam methamphetamine và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả; 01 ống hút bằng nhựa dài khoảng 60cm, đầu có gắn vỏ nắp chai bằng nhựa và 01 “coóng” thủy tinh là bộ dụng cụ các đối tượng sử dụng để hút ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T xác định là tiền của P và Phùng Văn H trả cho T để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh đã cũ của Phùng Văn H xác định là phương tiện T, Phùng Văn H dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Phùng Văn H nên cần tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng đã cũ của Nguyễn Thị Kim T khi Phùng Văn H gọi điện cho H để nhờ T bán ma túy Nguyễn Thị Kim T không biết nên cần trả lại là phù hợp

Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1,5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 5 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0355 gam methamphetamine và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả; 01 ống hút bằng nhựa dài khoảng 60cm, đầu có gắn vỏ nắp chai bằng nhựa; 01 “coóng” thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là tiền mua bán ma túy

Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh đã cũ của Phùng Văn H là phương tiện để liên lạc trao đổi mua bán ma túy.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng đã cũ. Trả lại cho Phan Văn H số tiền 70.000đồng vì không liên quan đến việc phạm tội.

Tất cả vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 27 tháng 9 năm 2017.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chưa nộp số tiền phạt trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thủy

Bình Xuyên, ngày 25 tháng 7 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Trần Thị Năm

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại phòng nghị án của Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã tiến hành nghị án vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiến

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 .

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2017;

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Tiến 45 (Bốn mươi lăm) kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Tịch thu, tiêu hủy 0,0207 gam heroin và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn Tiến do phạm tội mà có. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wing của Đỗ Văn Nam vì sử dụng vào việc phạm tội; trả lại Nguyễn Văn Tiến số tiền 414.000 đồng (Bốn trăm mười bốn nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tất cả vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 06 tháng 7 năm 2017.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chưa nộp số tiền phạt trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tiến phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm Phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thái Trần Thị Năm

Nguyễn Thị Thu Hiền

Bình Xuyên, ngày 25 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên,
tỉnh Vĩnh Phúc**

Căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiến, trú tại: Tổ dân phố Hồng Bàng, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quyết định của bản án:

Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2017;

Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết./.

Nơi nhận: .

THẨM PHÁN

- Như kính gửi;

- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Thu Hiền

